

Bản án số: **292/2024/HS-PT**
Ngày 12/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai;

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Việt Hà;

Ông Phạm Đình Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Hồng Tiến - **Kiểm sát viên cao cấp.**

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh W, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1200/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Huy D phạm tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 220a/2024/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh W.

**** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:***

Đỗ Huy D, sinh ngày 12/9/1977, tại huyện S, tỉnh W; nơi ĐKKHKT: Thôn U 2, xã T, huyện S, tỉnh W; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: V; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Huy H và bà Đỗ Thị K; có vợ là Phạm Thị T1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 82/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D1, tỉnh B tuyên phạt 08 tháng án tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội “Đánh bạc”;

Nhân thân: Ngày 26/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh W tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo bị tạm giam ngày 21/02/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh W; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

- Các luật sư Phạm Hùng T, Lê Ngọc T2, Lê Doãn L2 - Công ty luật TNHH T3, Đoàn luật sư tỉnh W; Luật sư T2 có mặt, Luật sư T và Luật sư L2 vắng mặt.

- Các luật sư Nguyễn Doãn H1, Lương Văn T3, Trịnh Thị Việt K - Công ty luật TNHH HTC V, Đoàn luật sư thành phố P; đều có mặt.

- Luật sư Nguyễn Ngọc U - Công ty luật TNHH T4, Đoàn luật sư tỉnh W; có mặt.

*** Bị hại có kháng cáo:** Bà Đỗ Thị K, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn U 2, xã T, huyện S, tỉnh W, tỉnh W; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Huy D, trú tại Thôn U 2, xã T, huyện S, tỉnh W do buồn chuyện gia đình nên thường đi uống rượu với bạn bè ở bên ngoài. Khoảng hơn 17h ngày 29/11/2022, sau khi uống rượu với bạn xong, Đỗ Huy D về nhà. Lúc này, ông Đỗ Huy H, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị K, sinh năm 1949 (là bố, mẹ của D) đang ngồi ở trong phòng khách, thấy D trong tình trạng say rượu, ông H và bà K khuyên bảo D không nên uống rượu nữa mà phải tu chí mà làm ăn thì D nói: “*Ông cầm mồm đi, bà cầm mồm đi*”. Nghe thấy D cãi nhau với ông H, bà K, anh Đỗ Huy H1, sinh năm 1974 (anh trai của D ở ngay sát nhà) chạy sang nói D: “*Cầm mồm, mày nói cái gì?*”. D nói với anh H1: “*Nhà tôi đây mà suốt ngày anh qua kiểm chuyện thế*” thì giữa D và anh H1 phát sinh cãi nhau. Lúc này, D đang ngồi ở ghế trong phòng khách liền đứng dậy và cầm cái điều cày đang để ở trên bàn uống nước rồi giơ lên dọa đánh anh H1. Thấy vậy thì ông H đẩy anh H1 ra khỏi phòng khách và bảo anh H1 đi về để tránh việc hai anh em đánh nhau. Cùng lúc đó, bà K đang ngồi ở ghế đối diện nói với D: “*Suốt ngày hóc, mày không làm lấy máu gì mà ăn*”. Nghe bà K nói như vậy thì D cảm thấy bức tức trong người. Ngay lập tức, D vung cái điều cày đang cầm vụt về phía bà K một cái thì trúng ngay vùng thái dương phải của bà K làm cho bà K bị thương (vết thương não hở lún xương sọ + Khí tụ nội sọ vùng thái dương phải). Thấy D đánh bà K, anh H1 kêu lên: “*Mi đánh chết mẹ mi rồi*”; đồng thời, anh H1 chạy đi gọi xe taxi đến; sau đó D đưa bà K đi Bệnh viện đa khoa tỉnh W để cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là khu vực phòng khách trong nhà ông Đỗ Huy H ở Thôn U, xã T, huyện S. Lực lượng chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận và thu giữ dấu vết, chứng theo quy định.

Thực nghiệm điều tra:

Kết quả thực nghiệm điều tra thể hiện:

- Vị trí 1: Bà Đỗ Thị K ngồi ở ghế đơn phía gần cửa phòng khách (tại bàn uống nước); Ông Đỗ Huy H ngồi ở ghế đơn phía bên trong nhà; Đỗ Huy D ngồi

ở ghế dài bên trong bàn uống nước, ngồi ở đầu ghế gần cửa, cách vị trí bà K là 1,7m. Điều cày nằm ở vị trí trên bàn uống nước.

- Vị trí 2: Đỗ Huy D đứng ở vị trí bên cạnh bàn uống nước, mặt chéch quay về hướng cửa chính, tay phải cầm đầu điều, phần nõ điều quay ra ngoài. Bà K ngồi tại ghế đơn, mặt quay vào trong phía kệ tivi (hướng Bắc), khoảng cách từ vị trí bà K ngồi đến cửa ra vào là 03m, đến bờ tường phía Đông là 03m. Khoảng cách vị trí của Đỗ Huy D đến vị trí của bà K là 01m. Ông H đứng ở hiên nhà, ngay trước cửa ra vào, mặt hướng ra ngoài, khoảng cách từ vị trí của ông H đến vị trí Đỗ Huy D là 3,7m.

- Vị trí 3: Đỗ Huy D cầm điều bằng tay phải, vẫn đứng ở vị trí số 2, xoay người, mặt hướng về phía bà K (quay hướng Đông), tay phải cầm điều vung theo hướng từ dưới lên trên, phần nõ điều chạm vào phần đầu bên phải, trên tai bà K. Người xoay theo hướng Đông Nam về hướng Đông (từ phải sang trái). Bà K sau khi bị điều cày đánh vào đầu thì gục đầu, tay phải lên bệ tỳ tay bên phải của ghế. Sau khi đánh bà K, Đỗ Huy D ném điều cày ra nền gạch, vị trí điều cách cửa 1,1m, cách bờ tường phía Đông 3,7m.

* *Vật chứng thu giữ*: Ngày 30/11/2022, ông Đỗ Huy H giao nộp: 01 (một) điều cày chất liệu bằng ống tre, dài 60cm, đường kính 4,2cm; thân ống có in hình rồng màu đen; phần cuối thân điều và xung quanh nõ điều được quấn bằng dính đen; phần chân điều là nhựa màu vàng. Điều đã qua sử dụng. Ông Đỗ Huy H trình bày: “*Đây là điều cày con trai là Đỗ Huy D sử dụng chiếc điều cày đánh mẹ tên là Đỗ Thị K, sau đó nõ điều văng ra ngoài, tôi lắp lại. Công an đã giữ tang vật đó*”.

Tại Kết luận giám định số 1186/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh W, kết luận: Trên 01 (một) điều cày gửi đến giám định không phát hiện thấy máu người.

Thương tích của bà Đỗ Thị K:

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 10h30' ngày 30/11/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh W:

- (1) Vết thương vùng thái dương bên phải (5 x 5)cm;
- (2) Xây xước da vùng mu bàn tay phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1578/2022/TTPY ngày 06/01/2023 của Trung tâm pháp y W: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đỗ Thị K được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4 Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 42%.

Tại Kết luận giám định pháp y về hung khí số 1598/2022/TTPY ngày 10/01/2023 của Trung tâm pháp y W:

(1) Vết thương vùng thái dương bên phải (5 x 5)cm: Do tác động của ngoại lực được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương nội sọ làm đụng dập nhu mô não và vỡ lún xương thái dương phải; đã được phẫu thuật xử trí vết thương sọ não hở; hiện tại còn di chứng (Ổ giảm tỷ trọng nhu mô não thái dương phải kích thước (20 x 7)mm; Ổ khuyết xương bán cầu phải, đường kính ổ khuyết khoảng 17,5mm, đáy ổ khuyết chắc; Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương vùng thái dương đỉnh phải).

(2) Vết xây xước da vùng mu bàn tay phải: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách, xước lớp thượng bì của da; đã được điều trị; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương.

(3) Điều cày có đặc điểm như đã mô tả tại Quyết định trưng cầu giám định số 355/QĐ-CSĐT ngày 06/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện S nếu được sử dụng làm vật gây thương tích thì có thể gây ra thương tích cho bà Đỗ Thị K như đã ghi nhận trong hồ sơ giám định do Cơ quan trưng cầu cung cấp. Tại thời điểm giám định, không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác là phần thân điều hay phần nỏ điều tác động lên cơ thể bà Đỗ Thị K gây ra các thương tích như đã ghi nhận. Tuy nhiên phần thân điều và/hoặc phần nỏ điều được tác động lên cơ thể bà Đỗ Thị K thì đều có thể gây ra các thương tích như đã ghi nhận trong hồ sơ giám định do Cơ quan trưng cầu cung cấp.

(4) Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Huy D đã thanh toán toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị thương tích, chi phí bồi dưỡng hồi phục sức khỏe cho của bà Đỗ Thị K số tiền 50.000.000 đồng. Do đó, bà K và gia đình không yêu cầu Đỗ Huy D phải chịu bất cứ khoản bồi thường, hỗ trợ nào khác; đồng thời, bà K và gia đình có đơn xin giảm nhẹ nhất trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-P2 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh W truy tố Đỗ Huy D về tội “Giết người” quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 220a/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Toà án nhân dân tỉnh W đã quyết định:

1. Căn cứ điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định lệ phí, án phí Tòa án; Tuyên bố Đỗ Huy D phạm tội “Giết người”; Xử phạt: Đỗ Huy D 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tích thu tiêu hủy 01 (một) điều cày chất liệu bằng ống tre, dài 60cm, đường kính 4,2cm; thân ống có in hình rồng màu đen; phần cuối thân điều và xung quanh nõ điều được quấn băng dính đen; phần chân điều là nhựa màu vàng. Điều đã qua sử dụng (Mục 1).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh W với Cơ quan CSĐT Công an tỉnh W số 133/2023/TV-CTHADS ngày 30/5/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Huy D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/9/2023, bị cáo Đỗ Huy D kháng cáo xin giảm hình phạt; Ngày 28/9/2023, người bị hại bà Đỗ Thị K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Huy D thay đổi từ kháng cáo xin giảm hình phạt sang kháng cáo cho rằng thương tích của người bị hại bà Đỗ Thị K là do bà tự ngã đập đầu vào cạnh bàn uống nước, không phải do bị cáo dùng điều cày gây nên như quy kết tại Bản án sơ thẩm; Bị cáo không phạm tội “Giết người”. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) năm tù về tội “Giết người” là không có căn cứ. Hành vi của bị cáo là vô ý làm cho bà K ngã gây thương tích.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra bổ sung vì: Dấu hiệu lỗi trong vụ án này chưa được làm triệt để trong quá trình điều tra, truy tố, cần chứng minh rõ hành vi phạm tội của bị cáo do vô ý hay cố ý, mục đích, động cơ phạm tội theo quy định tại khoản 2 Điều 85 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về nhận thức chủ quan của bị cáo không cố ý tước đoạt mạng sống của người khác mà hành vi của bị cáo chỉ vô ý gây thương tích cho bà K nên không cấu thành tội “Giết người”.

Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 85; điểm a khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với vụ án hình sự thụ lý số 116/2023/HSST ngày 31/5/2023.

Bị cáo Đỗ Huy D đồng ý với luận cứ bào chữa Luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Bị hại Đỗ Thị K giữ nguyên kháng cáo đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Huy D vì cho rằng thương tích của bà là do bà tự ngã đập đầu vào tựa lưng của ghế, không phải do bị cáo D dùng điều cày gây nên như quy kết tại Bản án sơ thẩm. Bà không yêu cầu bị cáo D bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà, hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Huy D cũng như bị hại Đỗ Thị K đều thay đổi nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo D không phạm tội, bị cáo không dùng điều cày đánh trúng đầu – là vùng trọng yếu trên cơ thể bà K làm bà bị thương tích tỷ lệ 42%. Bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung; bị hại Đỗ Thị K đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự.

Tuy nhiên, căn cứ Đơn xin đầu thú, bản tự khai, bản tường trình; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị cáo; Biên bản ghi lời khai của người; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận giám định pháp y về hung khí và các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17h chiều ngày 29/11/2022, trong lúc cãi vã, Đỗ Huy D dùng điều cày đang cầm ở tay phải vụt về phía bà K một cái trúng vào vùng thái dương phải của bà K làm cho bà K bị thương; tỷ lệ tổn hại sức khỏe 42%. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 12 năm tù đối với bị cáo Đỗ Huy D về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Huy D cũng như bị hại Đỗ Thị K không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới có thể làm thay đổi bản chất vụ án. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung; không có cơ sở chấp nhận kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự của bị hại Đỗ Thị K. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời khai của bị cáo, của bị hại, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Huy D và người bị hại bà Đỗ Thị K đều kháng cáo kháng cáo trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Huy D không thừa nhận hành vi phạm tội của mình; thay đổi từ kháng cáo xin giảm hình phạt sang kháng cáo kêu oan. Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm cho rằng nhận thức chủ quan của bị cáo không cố ý tước đoạt mạng sống của người khác mà bị cáo chỉ vô ý gây thương tích cho bà K nên không cấu thành tội “Giết người”. Bị cáo chỉ vô ý làm cho bà K ngã đập đầu vào cạnh bàn uống nước gây thương tích nên Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đỗ Huy D 12 (Mười hai) năm tù về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 85; điểm a khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi vô ý gây thương tích cho bà Đỗ Thị K của bị cáo Đỗ Huy D.

Người bị hại bà Đỗ Thị K là mẹ ruột của bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Huy D vì cho rằng bị cáo không phạm tội, vết thương trên đầu của bà là do bà tự ngã đập đầu vào tựa lưng của ghế ngồi, không phải do bị cáo D dùng điều cày gây nên như quy kết tại Bản án sơ thẩm. Bà không yêu cầu bị cáo D bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự.

[3] Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ gồm: Biên bản ghi lời khai của người bị hại Đỗ Thị K; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là ông Đỗ Huy H, anh Đỗ Huy H1, chị Đỗ Thị H2, anh Hoàng Văn T5 và tin báo tố giác tội phạm do bà Đỗ Thị C cung cấp phù hợp với Đơn xin đầu thú, bản tự khai, bản tường trình của bị cáo Đỗ Huy D; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị cáo; Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận giám định pháp y về hung khí và các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h chiều ngày 29/11/2022, sau khi uống rượu về, Đỗ Huy D phát sinh tranh cãi với ông Đỗ Huy H, bà Đỗ Thị K (là bố, mẹ đẻ D). Mặc dù được anh Đỗ Huy H1 (anh trai bị cáo) can ngăn nhưng D không những không nghe mà còn lấy điều cày đe dọa đánh Hào.

Khi D đang bực tức thì nghe bà K nói: *“Suốt ngày hóc, mày không làm lấy máu gì mà ăn”* thì ngay lập tức, D vung điều cày đang cầm ở tay phải vụt về phía bà K một cái trúng vào vùng thái dương phải của bà K làm cho bà K bị thương. Kết luận giám định pháp y về thương tích của bà K thể hiện: Vết thương sọ não hở lún xương sọ + Khí tụ nội sọ vùng thái dương phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%.

[4] Mặc dù kháng cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng bị cáo D cũng như người bị hại là bà K không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới có thể làm thay đổi bản chất vụ án. Lời khai của bị cáo D và bị hại bà K tại phiên tòa phúc thẩm cũng mâu thuẫn về vị trí ngã, vị trí va đập và cơ chế hình thành vết thương của bà K. Cụ thể: Bị cáo khai bị cáo vô ý làm cho bà K ngã úp mặt đập đầu vào cạnh bàn uống nước gây thương tích trong khi bà K khai thương

tích của bà là do bà tự ngã ngã đập đầu vào tựa lưng của ghế ngồi. Lời khai của bị cáo D và lời khai của bị hại Kép đều không phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận giám định pháp y về hung khí và các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan Điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét thấy: Bị cáo Đỗ Huy D có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi, nhận thức về pháp luật, phải thấy trước hậu quả chết người có thể xảy ra khi thực hiện hành vi dùng điều cày là vật cứng vọt về phía bà K trúng ngay vùng đầu là vị trí trọng yếu trên cơ thể người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bà K không tử vong là do được cứu chữa kịp thời.

Xét mức độ quyết liệt của hành vi khi bị cáo đang bức tức, cầm điều cày chất liệu bằng ống tre, dài 60cm, đường kính 4,2cm đe dọa đánh anh Đỗ Huy H1 thì bị mẹ ruột là bà Đỗ Thị K mắng, bị cáo D vọt điều cày trúng vùng thái dương bên phải của bà K gây tổn thương nội sọ làm dập nhu mô não và vỡ lún xương thái dương phải; làm vỡ rơi vỡ não. Điều đó cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức hung hãn, đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm xét xử Đỗ Huy D theo điểm đ, điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[6] Người bị hại Đỗ Thị K không chết nên bị cáo Đỗ Huy D phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tòa án sơ thẩm vận dụng quy định tại Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 82/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của TAND TP. D, tỉnh B, tuyên phạt Đỗ Huy D 08 tháng án tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội "*Đánh bạc*". Đến ngày phạm tội (ngày 29/11/2022) chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Bị hại Đỗ Thị K sinh ngày 27/9/1949, khi bị Đỗ Huy D dùng điều cày đánh vào đầu ngày 29/11/2022, bà K đã trên 70 tuổi nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[9] Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại bà K; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình; trong thời gian tham gia quân đội bị cáo được tặng giấy khen; có bố là ông Đỗ Huy H được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận chính quyền địa phương nên mặc dù bị cáo

khai nhận còn quanh co nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn nhận định trong giai đoạn điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là đã có lợi đối với bị cáo. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã vận dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Huy D 12 năm tù là đúng quy định.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà K không yêu cầu Đỗ Huy D bồi thường. Việc không yêu cầu bồi thường của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên Tòa án sơ thẩm không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo D là có cơ sở.

[11] Vật chứng của vụ án: 01 (Một) điều cày chất liệu bằng ống tre, dài 60cm, đường kính 4,2cm; thân ống có in hình rồng màu đen; phần cuối thân điều và xung quanh nõ điều được quấn băng dính đen; phần chân điều là nhựa màu vàng, đã qua sử dụng. Vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên Tòa án sơ thẩm tuyên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12] Tòa án sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định.

[13] Từ những phân tích nêu trên cho thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung của bị cáo Đỗ Huy D; không có cơ sở chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự của bị hại bà Đỗ Thị K; Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[14] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Huy D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại Đỗ Thị K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung của bị cáo Đỗ Huy D; không chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo Đỗ Huy D không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án hình sự của bị hại bà Đỗ Thị K; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 220a/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh W như sau:

Căn cứ điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định lệ phí, án phí Tòa án;

1.1. Tuyên bố Đỗ Huy D phạm tội “Giết người”;

Xử phạt: Đỗ Huy D 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/02/2023.

1.2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

1.3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) điều cày chất liệu bằng ống tre, dài 60cm, đường kính 4,2cm; thân ống có in hình rồng màu đen; phần cuối thân điều và xung quanh nỏ điều được quấn băng dính đen; phần chân điều là nhựa màu vàng, đã qua sử dụng (Mục 1).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cục Thi hành án Dân sự tỉnh W với cơ quan CSĐT Công an tỉnh W số 133/2023/TV-CTHADS ngày 30/5/2023.

1.4. Về án phí: Đỗ Huy D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Huy D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại Đỗ Thị K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hà

Phạm Đình Khánh

Lê Thị Mai

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh W;
- VKSND tỉnh W;
- Công an tỉnh W;
- Cục THADS tỉnh W;
- TTG - Công an tỉnh W;
- Bị cáo (qua trại);
- Người bị hại (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mai